

Bản án số: 927/2019/HS- PT

Ngày: 25- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang, bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kiều Diễm- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 816/2019/TLPT- HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị H- Bc do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HS- ST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

** Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị H- Bc ; sinh năm ..., tại ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình Đ... và bà Vũ Thị Minh ...; chồng là Nguyễn Đức N... (sinh năm ..., ly hôn năm ...) và có ... con (sinh năm ...); chưa có tiền án, tiền sự; đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018; tại ngoại và bị Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.*

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H- Bc có ông Đỗ Anh Thắng và ông Nguyễn Văn Hoan; các luật sư của Công ty luật trách nhiệm hữu hạn ASEM Việt Nam thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; ông Hoan có mặt.*

* **Người bị hại** (không kháng cáo): **Anh Bạc Cầm D- BH**; sinh năm ...; HKTT: ...; có mặt.

* **Người có quyền lợi liên quan đến vụ án** (không kháng cáo):
- **Bà Lê Thị SS** ...; sinh năm ...; HKTT: ...; vắng mặt.
- **Ngân hàng** ...; địa chỉ: ... Hà Nội. **Đại diện theo ủy quyền: Ông** ...- Theo Giấy ủy quyền số ...; có mặt.

* **Ngoài ra, còn có bị cáo Bùi Văn S- BC**: Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Nguyễn Thị H- Bc và anh Bạc Cầm D- BH quen biết nhau qua Zalo (*mạng xã hội*) rồi nảy sinh quan hệ tình cảm, có quan hệ tình dục với nhau 03 lần. Ngày 01/8/2018, H- Bc nói cho D- BH biết về việc mình có thai với D- BH nên từ đó D- BH không liên lạc, không nghe điện thoại, không trả lời tin nhắn và không gặp mặt H- Bc nữa. Ngày 04/8/2018, H- Bc nhắn tin trên zalo với Bùi Văn S- BC (*người quen, thường làm dịch vụ đòi nợ thuê*) với nội dung “*Chị muốn đánh thẳng kia quá, mối thù này không trả không được*”; S- BC nhắn lại “*Ok chị*”. Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2018, H- Bc cùng nhóm của S- BC, Mạnh, Đức và Anh (*hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) đi xe ô tô Kia Cerato màu trắng (BKS: ...) đi ăn uống rồi đến khu vực phường ... để tìm anh D- BH tại biệt thự liền kề (*số ..., Hà Nội*). Khoảng 22 giờ cùng ngày thì nhóm của H- Bc gặp và yêu cầu anh D- BH lên xe ô tô để nói chuyện; anh D- BH đồng ý.

S- BC điều khiển xe ô tô đi đường gom của Đại Lộ Thăng Long thì dừng xe, anh D- BH và H- Bc xuống xe và nói chuyện riêng với nhau; sau khoảng 10 phút, thấy H- Bc khóc nên S- BC, Đức và Anh dùng tay, chân lao vào đánh anh D- BH. Do thấy xe ô tô của Công an đi tuần tra nên cả nhóm đưa anh D- BH đến quán cafe ... (*địa chỉ: ...*) tiếp tục nói chuyện. H- Bc và D- BH nói chuyện về việc giải quyết thai; D- BH nói “*Mai anh về nhà bố mẹ em nói chuyện*”, S- BC nói “*Mày không đủ tư cách*” nên H- Bc và D- BH đi ra ghế đá (*cách khoảng 5m*) để nói chuyện tiếp; H- Bc nói D- BH phải có trách nhiệm chăm sóc H- Bc đến khi sinh đẻ xong; D- BH nói không làm được và sẽ bồi thường tiền; H- Bc bực tức và nói “*Thế thì anh vào trong kia mà nói chuyện với S- BC*”. D- BH vào gặp S- BC và đưa ra

mức bồi thường là 20.000.000đồng; S- BC nói “*Danh dự của chị tao chỉ có như thế thôi à*” thì anh D- BH lần lượt nâng mức bồi thường lên 30.000.000đồng, 50.000.000đồng, 100.000.000 đồng và 150.000.000đồng nhưng S- BC vẫn không đồng ý. Lúc này, H- Bc đi đến và nghe thấy D- BH nói bồi thường 150.000.000đồng nên H- Bc nói “*Anh mua xác con anh bằng 200.000.000đồng đi*” và yêu cầu D- BH phải viết giấy xác nhận đã hiếp dâm H- Bc . D- BH đi vệ sinh, H- Bc nói “*Cẩn thận nó trốn*” nên khi D- BH bỏ chạy thì Đức và Anh đuổi theo; S- BC điều khiển xe ô tô của H- Bc đuổi theo khoảng 100m thì S- BC, Đức và Anh bắt được anh D- BH, ép lên xe ô tô rồi S- BC điều khiển xe ô tô quay lại quán để đón H- Bc và Mạnh rồi cả nhóm đưa anh D- BH đến Nhà hàng ... (*địa chỉ: ... Hà Nội*). Trên đường đi, S- BC gọi điện thoại cho anh Hoàng Đình T... (*sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hà Nội*) là đầu bếp nhà hàng ... mở cửa cho S- BC vào để giải quyết việc riêng.

Khi đến nơi, cả nhóm đưa anh D- BH vào ngồi tại bàn uống nước ở tầng 1 để nói chuyện rồi H- Bc ra xe ô tô lấy giấy, bút và đưa cho anh D- BH; trong lúc H- Bc ra ngoài, Đức dọa dùng dao chặt tay D- BH. Khi H- Bc mang giấy, bút vào thì nhóm của S- BC đưa anh D- BH xuống tầng hầm để ép viết giấy, H- Bc ngồi một mình tại tầng 1 để sạc pin điện thoại. Tại tầng hầm, S- BC yêu cầu D- BH viết giấy xác nhận hiếp dâm H- Bc , do anh D- BH không nhớ thời gian địa điểm quan hệ tình dục lần đầu với H- Bc nên S- BC bảo người gọi H- Bc xuống tầng hầm. H- Bc xuống nói anh D- BH cưỡng bức H- Bc vào ngày 11/7/2018 tại khu vực ...; sau đó, H- Bc cùng S- BC tiếp tục ép anh D- BH viết giấy nhận tiền 200.000.000 đồng. Do lo sợ bị đánh nên anh D- BH đã phải viết giấy xác nhận hiếp dâm và giấy nhận tiền 200.000.000 đồng rồi đưa cho S- BC cầm, S- BC để giấy vào xe ô tô của H- Bc . Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, S- BC lái xe chở cả nhóm và anh D- BH về phường ... rồi anh D- BH xuống xe. Ngày 08/8/2018, anh Bạc Cầm D- BH đến Công an phường ... trình báo sự việc nêu trên.

Ngày 09/8/2018 (*bút lục 50- 52; 127- 162*), Nguyễn Thị H- Bc đầu thú và khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Sau đó, H- Bc thay đổi lời khai và khai nhận: Tại nhà hàng ... (*sau khi đọc cho anh D- BH viết giấy nhận hiếp dâm*), H- Bc đi lên trên nhà và không đọc cho anh D- BH viết giấy nhận tiền 200.000.000đồng; một lúc sau, S- BC mang giấy lên nhưng H- Bc không cầm nên S- BC để vào trong xe ô tô của H- Bc .

Ngày 05/01/2019, Bùi Văn S- BC bị bắt theo Quyết định truy nã và khai nhận: Tại nhà hàng ..., S- BC và H- Bc chỉ đọc cho anh D- BH viết giấy nhận hiệp dâm rồi S- BC đi ra ngoài và H- Bc lên tầng 1; tầng hầm chỉ còn Đức, Anh và D- BH, S- BC không biết việc anh D- BH đã viết giấy nhận tiền 200.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô Kia Cerato màu trắng (BKS ...); 01 điện thoại di động Vivo màu trắng; 01 giấy nhận tiền 200.000.000 đồng và 01 giấy xác nhận hiệp dâm.

Tại kết luận giám định số 1246/KLGD-PC09 (Đ4) ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (bút lục 117) xác định: Chữ viết phần nội dung, chữ ký dạng viết tên “D- BH” trên các mẫu cần giám định (*Giấy nhận tiền và Giấy xác nhận hiệp dâm*) với chữ viết, chữ ký đứng tên Bạc Cầm D- BH trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 912/TTPY ngày 09/10/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội (bút lục 114- 116) xác định đối với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Bạc Cầm D- BH: Các chấn thương phần mềm vùng ngực, cánh tay không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng; Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương này. Nhiều khả năng các chấn thương do vật tày gây nên.

Đối với các đối tượng Mạnh, Đức và Anh: Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên ngày 27/02/2018 (*bút lục 225*), Cơ quan điều tra đã quyết định tách, rút tài liệu (*số 05/CQĐT*) để điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau đối với Mạnh, Đức và Anh.

Đối với chiếc xe ô tô Kia Cerato (BKS: ..., đứng tên đăng ký là Nguyễn Thị H- Bc): Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả xe cho bà Vũ Thị SS ... với lý do bà SS ... mua xe và nhờ H- Bc đứng tên hộ, không phải xe của H- Bc . Ngày 09/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận ... đã quyết định hủy bỏ quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra. Ngày 18/01/2019 (*bút lục 73, 74*), Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng theo hình thức tạm giao cho bà SS ... quản lý cho đến khi có quyết định của Tòa án.

Bị hại Bạc Cầm D- BH yêu cầu bồi thường tổn hại tinh thần, chi phí thuốc men, bồi dưỡng sức khỏe và mất thu nhập tổng cộng là 30.000.000đồng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 150/2019/HS- ST ngày 24/7/2019, Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H- Bc phạm tội Cường đoạt tài sản và tội Bắt, giữ người trái pháp luật.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 51, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H- Bc 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, 08 (tám) tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật; buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 08 (tám) năm, 02 (hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ (từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018).

- Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 1.490.000đồng x 05tháng= 7.450.000 đồng.

- Áp dụng các Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị định 163/2006/NĐ- CP của Chính phủ về Giao dịch bảo đảm:

+ Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu trắng không bật được nguồn (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019 tại Chi cục thi hành án quận ...).

+ Trả cho bà Vũ Thị SS ... 01 chiếc xe ô tô hãng Kia Cerato Cerato (biển kiểm soát ...; số khung ..., số máy ...).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Bùi Văn S- BC 07 năm tù về tội Cường đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật; buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 07 năm, 06 tháng tù; quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật.

Ngày 12/9/2019, bị cáo Nguyễn Thị H- Bccó đơn kháng cáo kêu oan, không phạm tội và đề nghị hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H- Bc : Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170, khoản 1 Điều 157, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H- Bc 07 năm, 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản và 08 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 năm, 02 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018*; các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H- Bc lập luận: Cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng về việc bắt giữ, khám xét và thu giữ vật chứng (*bị cáo bị bắt hồi 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2018 rồi được đưa về cơ quan điều tra để thực hiện việc khám xét người, xe ô tô và thu giữ tang vật của vụ án- Không có việc bị cáo H- Bc đầu thú mà do bị bắt khẩn cấp ngày 8/8/2018*); Bị cáo H- Bc bị tạm giữ 09 ngày liên tục mặc dù biết rõ bị cáo đang có thai (*dẫn đến hậu quả thai bị chết lưu chỉ sau một thời gian ngắn sau khi được tại ngoại*); bỏ lọt tội phạm đối với Anh, Đức và Mạnh (*cả nhóm đều được ghi lại hình ảnh qua Camera; các bị cáo S- BC và H- Bc đều biết rõ về các đối tượng này*); việc điều tra, truy tố và xét xử bị cáo H- Bc về Hành vi bắt giữ và chiếm đoạt tài sản là chưa đúng và oan sai (*không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo H- Bc chỉ đạo, thuê hoặc nhờ S- BC và các đồng phạm bắt giữ hoặc buộc D- BH phải viết giấy nhận nợ; H- Bc gặp D- BH chỉ với mục đích nói chuyện, làm rõ trách nhiệm; D- BH đã tự nguyện viết giấy để cho 200.000.000 đồng nhằm chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng thai nhi*); Cố tình làm sai lệch hồ sơ về chiếc xe ô tô của bị cáo H- Bc (*dẫn đến việc tang vật của vụ án bị mất và Công an quận ... đang truy*

tìm tài sản); Kiểm sát viên và Thẩm phán cấp sơ thẩm biết rất rõ các sai phạm của Cơ quan điều tra nhưng vẫn truy tố, xét xử và kết án đối với bị cáo H- Bc ; chưa xem xét đầy đủ về nhân thân, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo H- Bc (*bị cáo có đầy đủ về điều kiện kinh tế và việc làm, không cần tiền mà chỉ mong D- BH chịu trách nhiệm đối với thai nhi nhưng D- BH đã báo Cảnh sát bắt H- Bc để trốn tránh trách nhiệm với thai nhi và tìm cách đưa H- Bc vào tù*). Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại hồ sơ để Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố và xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H- Bc phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H- Bc đều không thừa nhận các hành vi đã thực hiện và tội danh của mình. Căn cứ lời khai của bị hại Bạc Cầm D- BH (*bút lục: 184- 200*), lời khai của bị cáo Bùi Văn S- BC (*bút lục: 171- 183*), lời khai của những người làm chứng (*bút lục: 207- 223*), kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án (*bút lục: 86- 109; 114- 117*), Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị hại Bạc Cầm D- BH phù hợp lời khai của bị cáo S- BC và những người làm chứng, phù hợp các vật chứng thu giữ, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án và phù hợp lời khai của bản thân bị cáo Nguyễn Thị H- Bc (*bút lục: 127- 161*) về việc: Ngày 04/8/2018, H- Bc nhờ bị cáo Bùi Văn S- BC đánh bị hại; khi bị cáo

S- BC và các đồng phạm đánh đập, ép buộc lên xe ô tô và đưa bị hại từ phường ... đến thị trấn ... thì H- Bc có mặt và tiếp nhận ý chí, hành động của các đồng phạm; mặc dù H- Bc và bị hại D- BH tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, anh D- BH không nhận của H- Bc 200.000.000đồng nhưng H- Bc và các đồng phạm đã ép buộc anh D- BH phải viết và ký giấy nhận tiền (200.000.000đồng) và giấy xác nhận hiếp dâm (D- BH hiếp dâm H- Bc). Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị H- Bc và anh Bạc Cầm D- BH có tự nguyện quan hệ tình dục với nhau và anh D- BH không vay, không nhận của H- Bc 200.000.000đồng; ngày 04/8/2018, H- Bc liên lạc và nhờ Bùi Văn S- BC đánh anh D- BH; tối ngày 06/8/2018, H- Bc và S- BC cùng các đối tượng khác (Mạnh, Đức và Anh) đã gặp anh D- BH (tại địa bàn phường ..., thành phố Hà Nội); sau đó, S- BC và các đồng phạm đã dùng tay, chân đánh anh D- BH, ép lên xe ô tô và đưa anh D- BH đến nhà hàng ... (địa chỉ: ..., Hà Nội). Tại đây, H- Bc và các đồng phạm đã đe dọa và ép buộc anh D- BH phải viết và ký giấy xác nhận “D- BH hiếp dâm H- Bc ” và “D- BH đã nhận 200.000.000đồng của H- Bc ”; H- Bc là người lấy giấy, bút và thông báo địa điểm, thời gian bị hiếp dâm; Đức dọa dùng dao chặt tay D- BH; S- BC ở cùng và liên tục thúc ép anh D- BH viết các giấy xác nhận nêu trên; sau khi tiếp nhận các giấy biên nhận do bị hại viết, H- Bc và các đồng phạm mới trả tự do cho anh D- BH. Với các hành vi do Nguyễn Thị H- Bc đã thực hiện nêu trên, Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Thị H- Bc phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan. Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, đủ căn cứ để kết luận về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo H- Bc; vì vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử ghi nhận quan điểm của bị cáo H- Bc và lập luận của người bào chữa về oan sai và tội danh của bị cáo Nguyễn Thị H- Bc .

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H- Bc là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp quyền sở hữu tài sản và quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của người khác, gây mất trật tự trị, an tại nhiều quận huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Thị H- Bc không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, “là phụ nữ có thai” và “đầu thú” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và vai trò của các bị cáo trong đồng phạm để xử phạt bị cáo H- Bc 08 tháng tù về tội Bất, giữ người trái pháp luật là có căn cứ, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo H- Bc 07 năm, 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản có phần nghiêm khắc và chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa một phần Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt về tội Cường đoạt tài sản và giữ nguyên hình phạt về tội Bất, giữ người trái pháp luật đối với bị cáo H- Bc , đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét yêu cầu bồi thường và kết luận giám định về tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bị hại, Bản án sơ thẩm buộc các bị cáo H- Bc và S- BC phải liên đới bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại tương ứng 05 tháng lương cơ sở ($1.490.000\text{đồng} \times 5 \text{ tháng} = 7.450.000\text{đồng}$) là đúng pháp luật nhưng Cấp sơ thẩm chưa phân định rõ kỷ phần của mỗi bị cáo trong trách nhiệm liên đới; vì vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên mức bồi thường của Bản án sơ thẩm và xác định mỗi bị cáo phải bồi thường 1/2 là 3.725.000đồng theo Điều 587 Bộ luật Dân sự.

[4] Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo H- Bc 01 ô tô Kia Cerato (BKS...) và 01 điện thoại Vivo màu trắng. Bà Vũ Thị SS ... (*dì ruột của bị cáo H- Bc*) và bị cáo H- Bc đều có đơn đề nghị, giao nộp Biên bản thảo thuận ngày 28/8/2016 và trình bày (*bút lục 201- 206; 309- 311; 338- 340; 342- 365*): Bà SS ... giao tiền và nhờ H- Bc đứng tên mua xe ô tô, đăng ký xe và H- Bc có quyền thế chấp xe để vay vốn; bà SS ... không biết việc H- Bc dùng xe ô tô để phạm tội nên đề nghị được nhận lại tài sản. Ngày 18/01/2019 (*bút lục số 73, 74*), Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng theo hình thức tạm giao cho bà Vũ Thị SS ... quản lý cho đến khi có quyết định của Tòa án; tại Biên bản tạm giao tài sản lập ngày 19/01/2019, bà SS ... cam kết "*không mua bán và cầm cố xe; sẽ xuất trình xe khi có yêu cầu*". Như vậy, Bản án sơ thẩm quyết định trả xe ô tô nêu trên cho bà SS ... là có căn cứ, đúng pháp luật; vì vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định sơ thẩm về xử lý vật chứng; sau này, các bên nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự (*quy định tại khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự*).

[5] Bị cáo H- Bc và người bào chữa đều trình bày và có quan điểm về việc các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và xâm phạm nghiêm trọng quyền lợi hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhưng bị cáo và người bào chữa không xuất trình, giao nộp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh; mặt khác, căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy Cấp sơ thẩm không vi phạm nghiêm trọng về tố tụng và không xâm phạm quyền lợi hợp pháp của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nên không có cơ sở để hủy án sơ theo đề nghị của bị cáo H- Bc và lập luận của người bào chữa trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, không có kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[7] Do cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm nên bị cáo Nguyễn Thị H- Bc không phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HS- ST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Thị H- Bc :

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170, khoản 1 Điều 157, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H- Bc 07 (bảy) năm tù về tội Cường đoạt tài sản, 08 (tám) tháng tù về tội Bất, giữ người trái pháp luật; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (bảy) năm, 08 (tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018*).

* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 587 và 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H- Bc và Bùi Văn S- BC phải liên đới bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Bạc Cầm D- BH là 7.450.000 đồng (*trong đó, mỗi bị cáo phải bồi thường 1/2 là 3.725.000 đồng*).

* Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về Giao dịch bảo đảm:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu trắng không bật được nguồn (*đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận ... theo Biên bản giao nhận ngày 02/4/2019*).

- Trả cho bà Vũ Thị SS ... 01 chiếc xe ô tô hãng Kia Cerato, biển kiểm soát ..., số khung ... và số máy ... (*bà SS ... đã nhận tài sản ngày 19/01/2019 theo Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 18/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận ...*).

2. Bị cáo Nguyễn Thị H- Bc không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Bùi văn S- BC và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS Q. ...;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH